

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 01-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đình Đạo**

Các hội thẩm nhân dân:

Bà: **Nguyễn Thị Kim Quý**

Bà: **Nguyễn Thị Trung Lan**

- Thư ký phiên tòa: Ông: **Nghiêm Văn Hải** – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà: **Đỗ Thị Thuý Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐ-HPT ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn C**, sinh năm: 1999, tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc; Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Bùi Thị B, hiện trú tại Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Vợ, con: Chưa có

Tiền án: 01 tiền án: ngày 25/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong bản án ngày 25/4/2019, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự: ngày 02/3/2020 Bùi Văn C bị Chủ tịch UBND TT. Đ xử phạt số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, ngày 20/4/2020, bị Chủ tịch UBND TT Đ xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, ngày 29/9/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi Tàng trữ cất giấu trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác, cả ba quyết định xử phạt trên bị cáo chưa chấp hành

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 07/02/2021 cho đến nay “*Có mặt tại phiên tòa*”.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**

1. Ông: **Vi văn T**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố C, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

2. Ông: **Vũ Văn T**, sinh năm: 2004

Địa chỉ: Tổ dân phố D, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt lần 2 không lý do)

3. Ông: **Linh Quang M**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố C, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt lần 2 không lý do)

4. Ông: **Triệu Văn L**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt lần 2 không lý do)

5. Ông: **Liêu Văn D**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

6. Bà: **Trần Thị Nhật K**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn F, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 07/02/2021, Bùi Văn C, Vũ Văn T, Vi Văn T đến quán cà phê V thuộc TDP G, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng rồi C rủ T và T đánh bài tiến lên, ghi điểm, ai thua phải trả tiền nước, tất cả đồng ý nên đã gọi phục vụ quán là chị Trần Thị Nhật K mang ra 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để đánh bài tiến lên. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C rủ đánh bài “Cào Liêng” ăn thua bằng tiền thì T và T đồng ý và thống nhất tiền đi đường (tiền chợ) mỗi người đặt là 20.000đồng thì được chia 03 lá bài, tiền tối thiểu nhất 20.000đồng nhưng không được quá 100.000đồng, ai không tố, bỏ bài thì mất tiền đi đường. Sau khi tố xong, nếu chỉ còn lại một người thì người đó thắng, nếu còn hai người trở lên thì sẽ tiến hành so bài, ai cao điểm hơn thì thắng và được ăn hết số tiền của những người chơi khác đã đặt. Nếu ai tố lên được 100.000đồng mà thắng thì phải bỏ ra 20.000đồng để góp tiền mua thuốc, nước và trả tiền mua bài. Sau đó, có Linh Quang M, Triệu Văn L và Liêu Văn D đến thì cùng tham gia đánh bài Cào Liêng, ăn thua bằng tiền. Quá trình đánh bài không ai thu tiền xâu, không ai canh gác bảo vệ. Đến 21 giờ 25 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an thị trấn Đ bắt quả tang và thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, số tiền mặt trên chiếu bạc là 1.700.000đồng, tạm giữ trên người của Bùi Văn C số tiền 500.000đồng, tạm giữ trên người Liêu Văn D số tiền 500.000đồng, tạm giữ trên người Triệu Văn L số tiền 900.000đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ 04 xe mô tô của các đối tượng Linh Quang M, Liêu Văn D, Vi Văn T, Triệu Văn L đã sử dụng khi đến quán cà phê V.

Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền C, T, T, M, L, D đã sử dụng vào việc đánh bạc là 2.800.000đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó Bùi Văn C: 500.000đồng, Vũ Văn T: 400.000đồng, Vi Văn T 300.000đồng, Linh Quang M 400.000đồng, Triệu Văn L: 500.000đồng, Liêu Văn D: 700.000đồng. Còn số tiền 500.000đồng thu giữ trên người của Bùi Văn C, 500.000đồng thu giữ trên người của

Liêu Văn D và 900.000đồng thu giữ trên người của Triệu Văn L khi bị bắt quả tang không có cơ sở chứng minh là tiền sử dụng vào đánh bạc.

Các đối tượng Linh Quang M, Vi Văn T, Vũ Văn T, Liêu Văn D, Triệu Văn L chưa có tiền án, tiền sự, Vũ Văn T đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hay hành vi quy định tại Điều 322 BLHS năm 2015 nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Riêng đối với Bùi Văn C, ngày 02/3/2020 có hành vi đánh bạc, bị Chủ tịch UBND thị trấn Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng, nhưng chưa chấp hành nên hành vi của Bùi Văn C đã cấu thành tội : “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015

Trong quá trình điều tra, truy tố, Bùi Văn C đã thật thà khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm”.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSĐT ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù và không đề nghị xử phạt bổ sung vì bị cáo không có việc làm ổn định

* Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền mặt trên chiếu bạc là 1.700.000đồng và số tiền 500.000đồng thu giữ trên người Liêu Văn D.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại số tiền tạm giữ trên người của Bùi Văn C là 500.000đồng, tạm giữ trên người của Triệu Văn L là 900.000đồng.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 07/02/2021 cơ quan điều tra đã bắt quả tang bị cáo cùng với Linh Quang M, Triệu Văn L, Liêu Văn D, Vũ Văn T, Vi Văn T đánh bài ăn tiền bằng hình thức “Cào Liêng” với tổng số tiền bắt quả tang trên chiếu bạc là 1.700.000đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Bị cáo lại là người có tiền sự, ngày 02/3/2020 có hành vi đánh bạc, bị Chủ tịch UBND thị trấn Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng, nhưng chưa chấp hành nên hành vi của Bùi Văn C đã cấu thành tội : “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Hành vi đánh bạc trái phép mà bị cáo và các đối tượng khác đã cố ý thực hiện với động cơ sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền nhằm tước đoạt tiền bạc của nhau là hành vi vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức. Đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình và các loại tội phạm khác ngoài xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và nếp sống văn minh tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

3. Về tình tiết tăng nặng

Xét vai trò, trách nhiệm của bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Bị cáo Bùi Văn C là người khởi sướng chơi đánh bạc ăn tiền với hình thức là “Cào liêng” và được những đối tượng khác hưởng ứng cùng chơi, bị cáo đã sử dụng 500.000đồng để đánh bạc, bị cáo là người có tiền án, đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, Do đó đây là tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Về tình tiết giảm nhẹ

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này còn có các đối tượng cùng đánh bạc ăn tiền với hình thức chơi “Cào Liêng” với bị cáo C là:

Linh Quang M, Triệu Văn L, Liêu Văn D, Vũ Văn T, Vi Văn T. Tuy nhiên mức độ của hành vi vi phạm chưa đến mức cấu thành tội phạm truy tố trước pháp luật. Do đó cơ quan điều tra chỉ xử phạt hành chính đối với các đối tượng này là phù hợp.

5. Về vật chứng của vụ án:

+ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Đây là tang vật vi phạm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

+ số tiền mặt trên chiếu bạc là 1.700.000đồng đây là số tiền các bị cáo đã dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước là phù hợp

+ Số tiền tạm giữ trên người của Liêu Văn D là 500.000đồng, anh D tự nguyện nộp số tiền này sung công quỹ Nhà nước nên cần chấp nhận.

+ Tạm giữ trên người của Bùi Văn C là 500.000đồng; tạm giữ trên người của Triệu Văn L là 900.000đồng. Hai khoản tiền này không có cơ sở chứng minh số tiền thu giữ trên người của C và L được dùng vào mục đích đánh bạc. Do đó cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

+ Ngoài ra, quá trình bắt quả tang, Công an huyện Đ còn tạm giữ 03 CMND của Vi Văn T, Liêu Văn D, Triệu Văn L; 01 xe mô tô loại Wave nhãn hiệu FANTOM màu đen, biển số 49T9-0041 của Linh Quang M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 67D1-0041 của Liêu Văn D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream nhãn hiệu Wallet màu nâu, biển số 60R2-5334 của Vi Văn T và 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Visson, màu xanh nâu bạc, biển số 49M1-219.94 của Triệu Văn L điều khiển đến quán cà phê V. Tuy nhiên M, D, T, L chưa chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp đối với những chiếc xe trên nên Cơ quan tiếp tục tạm giữ để xử lý khi có căn cứ là phù hợp.

6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn C phạm tội “Đánh bạc”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền mặt trên chiếu bạc là 1.700.000đồng và 500.000đồng thu trên người Liêu Văn D.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại số tiền tạm giữ trên người của Bùi Văn C là 500.000đồng và số tiền tạm giữ trên người của Triệu Văn L là 900.000đồng.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Đình Đạo